

Đối chiếu chuyện „Vô Gia Đình” của Hector Malot và „Cay Đắng Mùi Đời” của Hồ Biểu Chánh

Nguyễn Văn Trung

Truyện “Vô Gia Đình”

Có thể coi “Vô Gia Đình” là một truyện cổ tích thích nghi với khung cảnh xã hội hiện đại thời kỳ đầu kỹ nghệ công nghiệp (Có đường xe lửa, tàu chạy bằng hơi nước, phu thợ hầm mỏ...). Gọi là “cổ tích” vì cấu trúc cuốn truyện tương tự cấu trúc của mọi truyện cổ tích trên thế giới, lúc đầu sum họp, sau vì một lý do nào đó phải phân ly, chịu các thử thách, sau cùng đoàn tụ. Phân ly là chính, là điều được mô tả dài hơn cả trong tác phẩm. Trên đường phiêu lưu gặp nhiều thử thách, khó khăn nhưng rồi cũng vượt qua được tất cả nhờ có nhiều người tốt (cứu tinh) hơn là người xấu. Những người tốt đó là: Mẹ nuôi Barberin, thầy Vitalis, chủ gánh hát tí hon, luật sư, quan tòa Matia người bạn, gia đình ông bà Arquin và các con, Bob và gia đình, mẹ ruột và anh ruột Miligan, Arthur. Người xấu: Chồng bà Barberin, ông chủ James, vợ chồng Driscoll.

Truyện “Cổ tích” nào cũng thường có hậu: phân ly, rồi đoàn tụ. Những nạn nhân, kẻ lành được sung sướng, những phạm nhân, người xấu bị phạt.

Rémi được sum họp với mẹ, em ruột; ngoài ra các thanh thiếu niên đã quen biết quý mến trên con đường phân ly thử thách cũng kết hợp thành hôn với nhau (Rémi-Lise, Arthur-Cristina). Và sau cùng mẹ nuôi đến ở với mẹ ruột: Barberin sang Anh ở với bà Miligan. Trái lại những kẻ gây tội ác bị trừng trị: ông chú James Miligan bị phá sản, gia đình Dirscoll gặp tai biến, hai đứa con trai bị kết án tù chung thân như cha chúng.

Câu chuyện viết chủ yếu cho thiếu niên đọc như chính tác giả đã bày tỏ trong lời nói đầu tặng con gái: “luôn nghĩ đến con, con gái của tôi, Lucie, khi tôi viết cuốn sách này, Lucie có thấy thế không, có lẽ lấy làm thích thú mà đọc không?. Cuốn truyện được Hàm Lâm viện Pháp khen thưởng, được chính thức lưu hành trong các trường học, thường được xuất bản trong tủ sách tuổi trẻ (Bibliothèque de la jeunesse. NXB Hachette), được coi như là một thứ tiểu thuyết giáo dục thiếu niên nhi đồng. Do đó thật dễ hiểu khi thấy nó có những đặc điểm sau đây:

- Các nhân vật chính là thanh thiếu niên: Rémi, Mattia, Bob, bạn của Mattia, Benjamin Alexis, Lise, Etienne, các con của Arquin, người làm vườn đã cứu sống chăm sóc Rémi, Arthur anh ruột Rémi, mấy con thú dễ thương trong gánh xiếc của ông già Vitalis...

Tính cách phiêu lưu: Rémi và Matia hầu như đi khắp nơi trên đất Pháp và một phần trên đất Anh, Thụy sĩ. Câu chuyện gồm nhiều đoạn miêu tả phong cảnh như thể trình bày một bài học linh động về địa lý hấp dẫn.

Tính cách nhẹ nhàng, lạc quan, hy vọng tích cực: Dĩ nhiên có những thử thách nhưng rồi cũng vượt qua được tất cả. Không có hoàn cảnh nào tuyệt vọng; không có những suy nghĩ, đối thoại lý luận về ý nghĩa cuộc đời, về thể thái nhân tình. Những hành động xấu chỉ được nhắc đến như một âm mưu hoặc được mô tả phớt qua. Trái lại nhấn mạnh vào những hành động thiện chí, tương thân, hy

sinh, tận tụy hết lòng vì người khác. Chủ đề nổi bật được nói đến nhiều hơn cả là tình liên đới nhân loại, tình bạn của tuổi trẻ được diễn tả bằng những hành động chứ không phải bằng lời nói. Cuối truyện cũng không thấy ngụ ý hay trình bày trực tiếp một vấn đề tư tưởng triết học nào...

Tác giả viết theo lối tự thuật: Rémi nhân vật chính kể lại cuộc đời mình: "Tôi là một đứa trẻ lạc loài từ thuở sơ sinh, được một người chồng mua về cho vợ nuôi. Nhưng mãi đến năm lên 8, tôi vẫn tưởng bà là mẹ ruột tôi, vì lần nào tôi khóc bà cũng đến ôm tôi vào lòng dỗ dành cho tôi nín" (bản lược dịch của Vũ thành Nhơn).

Cay đắng mùi đời

Hồ Biểu Chánh chỉ lấy cốt chuyện của Hector Malot: Giữ một số nét chính và đôi khi cả chi tiết của những nét chính được giữ lại, bỏ một số nét chính khác, thêm bớt một số nhân vật, đặt câu chuyện vào khung cảnh hoàn toàn Việt Nam, với những chủ đề tư tưởng, với một mục đích và lối thoát khác hẳn.

Cốt truyện và nhân vật được giữ lại

Một trẻ sơ sinh bị chính những người thân thuộc đánh cắp, bỏ rơi vì muốn chiếm đoạt gia tài của cha mẹ nó sau này, được một đôi vợ chồng đem về nuôi, rồi người chồng đem bán cho một ông hát dạo, tình cờ gặp được mẹ và anh ruột mà không biết trên bước đường phiêu lưu. Sau một thời gian tìm nhau, mẹ con mới được đoàn tụ.

Nhiều nét chính được giữ lại cả chi tiết như đoạn hai đứa trẻ về thăm mẹ nuôi, có ý kiến dùng tiền có được do đàn hát dạo mua con bò cho mẹ nuôi (trong truyện của H.Malot), mua con heo (trong Hồ Biểu Chánh), lúc dắt về con vật xông chạy mất, bị tình nghi ăn cắp, sau được tha và được cấp giấy biên nhận hẳn hoi.

Nhưng có nhiều đoạn Hồ Biểu Chánh bỏ qua như đang trên đường về quê thăm mẹ nuôi, Rémi tạm trú ở khu mỏ than, quen biết gia đình Acquin và các bạn: Benjamin, Alexis, Etienne... Malot đã để nhiều trang mô tả cảnh mỏ than bị lụt nước, Remi và những tay thợ mỏ khác bị kẹt ngay trong hầm, sống chiến đấu hy vọng như thế nào và bản thân Remi, Mattis và gia đình Gaspard ở trên mặt đất lo lắng trông đợi làm sao.

Những nhân vật giữ lại:

- Barberin: Ba Thời
- Chồng Barberin : Trần Văn Hữu
- Rémi: Thăng Được
- Vitalis: Thầy Đăng
- Mme Miligan: Bà Hội đồng Phan Thanh Nhàn.
- Arthur: Phan Thanh Long.
- Ông chú James Miligan: Phan Đức Lợi
- Matti: Thăng Bỉ
- Driscoll: Gia đình ở Khánh Hội.

Bỏ: Gaspard, gia đình Acqui và các con, Benjamin, Alexis, Etienne và gia đình, Espinasse, ông thầy âm nhạc nổi tiếng làm nghề cạo râu, cha của Mattie, bầy thú vật.

Đặt câu chuyện vào khung cảnh Việt Nam:

Đọc "Cay đắng mùi đời" chúng tôi thấy ngụ ý của tác giả và phong cách của tác giả khác hẳn ngụ ý của H.Malot và truyện "Vô Gia Đình" của ông. Điểm khác biệt này đã được Đặng Thúc Liêng, một nhà văn đương thời ghi nhận trong "Cay đắng mùi đời binh nghị" được in trong trang đôi lời giới thiệu của truyện: "Ông Hồ Biểu Chánh có trải việc đời nên mới làm ra tiểu thuyết" "Cay đắng mùi đời" cho nên đọc "Cay đắng mùi đời" người ta thấy xót nước mắt đau lòng... Cái văn chương *Cay đắng mùi đời* làm chi lại khiến cay đắng muôn phần; tạo hóa có như vậy chăng?" Cuốn truyện không chỉ mô tả, phản ánh những cảnh đời tục lụy mà còn đưa ra những suy nghĩ, lý luận làm cơ sở cho sự lựa chọn thái độ sống. Do đó cuốn truyện không chỉ dành cho thanh thiếu niên mà còn dành cho người lớn suy nghĩ, rồi cũng phải tự tìm lấy một thái độ quyết định cho chính mình.

Chúng tôi cho rằng vì có những ý hướng như trên nên HỒ BIỂU CHÁNH không thể bắt chước H.Malot dùng lối tự thuật để kể chuyện về một đứa trẻ, một thanh thiếu niên dù có trải qua nhiều kinh nghiệm đời cay đắng cũng không thể có những suy nghĩ sâu sắc thâm trầm. Do đó chính tác giả đã phải kể chuyện theo lối thứ ba, mượn những cảnh cay đắng của trẻ mà mô tả những cảnh cay đắng của người lớn, đề cao một vài lý tưởng về tình nghĩa, đạo lý, nêu lên một đề tài mang tính xã hội, và cuối cùng bày tỏ thái độ của mình với tư cách người viết truyện. Dĩ nhiên, những cảnh đời, những lý tưởng về tình nghĩa, đạo lý ở đây thuộc xã hội Việt Nam, nhưng đề tài triết lý xã hội tác giả đặt ra ở giai đoạn kết thúc câu chuyện tuy xuất phát từ trường hợp thẳng Được, nhưng mang một tầm vóc phổ biến liên quan đến mối quan hệ giữa con người với con người trong xã hội nói chung, không riêng gì một đất nước, một dân tộc nào.

1) **Mô tả** những cảnh đời:

Đây là những cảnh đời phản ánh những phong tục, chế độ bất công phi nhân trong quan hệ nam nữ, như chế độ trọng nam khinh nữ, chồng được phép lấy nhiều vợ còn vợ thì vẫn phải thủ tiết thờ chồng, chế độ vợ cả, vợ lẽ. Trong Vô Gia Đình, giữa mẹ nuôi và ông chồng không có vấn đề gì về quan hệ vợ chồng, nhưng Ba Thời lại khác, bị tên Hữu bỏ nhà ra đi, rồi lấy vợ khác. "Chị nghe chồng bạc bẽo thì phiền não vô cùng, vào ra quạnh quẽ hết muốn làm ăn sớm tối thở than không cầm giọt lụy ... nhưng mà chị ta vẫn còn thương hoài, chẳng hề tính lấy chồng khác ... Tối nằm hăng đợi trông, thăm vái van cho chồng nghĩ bụng trở về, đừng cho cá nước sum vầy, dầu cực khổ cũng cam tâm mà chờ vận". Tên Hữu ở với vợ bé hơn 9 năm, lúc trở về thấy Ba Thời nuôi thẳng Được, lại ghen tuông:

- *Mấy năm nay mình đi làm ăn khá không?*
- *Sao lại không khá.*
- *Khá sao không về, bỏ tôi một mình cực khổ hết sức vậy?*
- *Về làm giống gì?*

- Như mình đi tính không về thì thà hồi đó dắt tôi theo, chớ sao lại bỏ tôi đi lưu đày ở nhà vậy?

- Mà ở nhà sướng bằng chết, còn ức nỗi gì?

- Mình đừng có nói vậy, sướng giống gì. Tôi biết hết, mình mắc dắt cho con vợ bé bên Cần Đức đi với mình, nên không chịu dắt tôi chớ gì?

- Ừ tao dắt vợ bé đi đó, mà làm sao tao?

- Nói chuyện mà nghe vậy chớ ai làm sao mình được?

- Tao đi, mà ở nhà có một đứa con, còn ức hiếp nỗi gì?

- Mình tưởng thằng nhỏ đó là tôi để ra sao? Trời ơi, hèn chi tôi nghe mình về ở trong Cầu Mống mà lại chẳng ra thăm tôi. Mình đừng có nghi như vậy tội nghiệp cho cái thân tôi. Vậy chứ hôm nay mình ở trong nhà chú không có nghe nói tôi xí được thằng nhỏ đó rồi tôi xin với ông Cò dựng tôi nuôi lại cho mình nghe sao? Mình bỏ tôi đi hơn 9 năm nay, tuy mình bạc bẽo chớ tôi không phụ lòng mình bao giờ. Nay nếu mà mình nghĩ quấy cho tôi thì thật uổng công tôi chờ đợi mình bấy lâu nay lắm"

Tên Hữu trở về không làm gì cả, ăn rồi ngủ, ngủ đã đời rồi đi dạo xóm; nhà có con gà con vịt nào cũng bắt vợ làm thịt uống rượu. sau cùng bán con heo quẩn và thằng Được lấy tiền xài. "Ba Thời rần nần nỉ, còn kiếm chuyện nói xái lại mình thì buồn trong lòng nên ra sau bếp ngồi khóc, chớ không dám nói chi nữa".

Hồ Biểu Chánh cũng tạo ra nhân vật Tô Thị Sảnh, vợ lẽ của ông Hội đồng, nhưng không mô tả cảnh vợ cả vợ bé như thường thấy, mà ở đây chính vợ bé lại làm điều quấy, phạm tội ác. Điều đáng lưu ý là Hồ Biểu Chánh không dựng nên những nhân vật điển hình: đàn ông nhất thiết khinh đàn bà, người giàu nhất thiết là xấu... nên những nhân vật của ông luôn luôn sống động và độc đáo. Ở đây chính vợ cả ông hội đồng vì thấy vợ chồng ăn ở với nhau không có con, thấy chồng có sắc buồn khi nói đến chuyện tương lai, nên bà đi cưới vợ bé cho ông. Nhưng Thị Sảnh từ khi có con lại tự kiêu, xỉ vả vợ cả, và sau cùng thực hiện mục đích đánh cắp con bà cả để cho con mình hưởng trọn gia tài của ông hội đồng.

Tô Thị Sảnh cũng như vợ thầy Đăng không phải là người đàn bà như Ba Thời. Trái lại thầy Đăng cũng không phải là người đàn ông như tên Hữu.

2) Nêu một số đề tài đạo đức xã hội:

Trong Sans Famille, cái nghèo được mô tả như nếp sống của một số nhân vật: Mẹ nuôi Barberin, ông già Vitalis, Rémi, gia đình Acquin, người làm vườn... nhưng không bao giờ được nói đến như một quan niệm, để giải thích những quyết định, lựa chọn hay như một đề tài để tranh luận... như thấy trong *Cay đắng mùi đời*. Có thể nói rằng quan niệm về giàu nghèo là tư tưởng chủ đề nổi bật của cuốn truyện, luôn luôn được tác giả nhắc tới, đặc biệt qua nhân vật Thầy Đăng và đôi bạn thằng Được, thằng Bỉ.

Chúng tôi thấy có hai ý chính trong quan niệm về giàu nghèo và thái độ đối với giàu nghèo được Hồ Biểu Chánh gán cho các nhân vật của ông như sau:

1/ Không ham giàu, nhất là cái giàu do cầu cạnh hay gạt bỏ khí tiết mà có. Và do đó đành chịu bị khinh bỉ... thà sống nghèo khổ mà giữ được được khí tiết, nhân cách, phẩm giá con người, vì khí tiết, phẩm giá là vô giá, không có tiền bạc

nào có thể mua sắm được... và nếu nghèo mà giữ được khí tiết thì không những không lâm vào hổ thẹn, mà còn lấy làm hãnh diện.

2/ Giàu có không hẳn là điều xấu, nhưng dễ đưa đến làm điều xấu, sinh ra điều xấu. Giàu có cũng làm cho người giàu không dễ nhạy cảm, nhìn thấy đau khổ, lầm than của người khác, do đó không biết thông cảm, liên đới, chia sẻ với người khác. Do đó làm cho dễ quên những giá trị đạo đức, giá trị nhân loại, hoặc không đưa đến, không tạo ra những giá trị đạo đức, nhân loại như nghèo khổ.

Thầy Đăng trả lời em gái khuyên em nên bỏ qua những lỗi lầm của vợ thầy vì đã ham giàu, địa vị mà bỏ thầy và đã chấp nối lại:

"Cái nghèo của qua đây, gia tài của họ có bán hết cũng không mua nổi đâu, em đừng tưởng qua thấy họ giàu còn qua nghèo mà qua tự cảm thấy hổ thẹn", Thầy còn khuyên thằng Được, con Liên "Phải biết giữ gìn danh dự cho toàn vẹn, thà làm người nghèo mà phẩm giá được cao, chớ đừng làm người giàu sang mà bị khinh bỉ". Thầy giải thích cho bà hội đồng nghe tại sao thầy không thuận để cho thằng Được đi theo bà "Bà có thể cho nó ăn sung mặc sướng, sau này xây nhà, chia ruộng cho nó, nhưng bà không thể dạy nó đạo làm người và vì thế nó giàu mà không biết cái cực của người nghèo thì cái giàu của nó chỉ làm hại người nghèo, có ích chi cho thiên hạ".

Thằng Bỉ là bạn thân của thằng Được. Trên đường về thăm mẹ nuôi hay tìm kiếm cha mẹ để thằng Được mà hai đứa đều chắc là giàu có, thằng Bỉ luôn luôn cảnh giác thằng Được về khả năng tiêu cực của giàu có, qua những cãi lý, tranh luận thẳng thắn giữa hai đứa.

Hai đứa mãi cãi nhau về có nên đi xe hơi cho nhanh, cho khỏe, vì có tiền, thì xe hơi đã chạy mất rồi. Thằng Được mắt ngó theo bụng còn tiếc nên lầm bầm:

- *Mày bậy quá nên xe chạy tuốt rồi còn gì?*
- *Nó chạy đi đâu thì chạy chớ. Mày biết tại sao mà tao không đi xe hơi hay không?*
- *Không*
- *Tại xe hơi là đồ của nhà giàu dùng, nên tao nhứt định không thèm ngồi trên đó.*
- *Sao mà mày ghét nhà giàu giữ vậy?*
- *Tại họ đã không biết thương người mà họ còn muốn hại cho nhà nghèo như mình nữa chứ sao.*

Chỗ khác, lúc hai đứa được đưa sang nhà, thằng Được hỏi thằng Bỉ:

- *Sao mày buồn dữ vậy?*
- *Vui sao được mà mày biểu vui?*
- *Sao vậy*
- *Tao làm anh em với mày, tao tưởng mày cũng mồ côi và nghèo hèn như tao chớ tao có dè ngày nay mày được giàu có đâu.*
- *Thằng khéo nói kỳ hôn, nếu tao được giàu, thì mày cũng sung sướng với tao, chớ tao giàu rồi bỏ mày hay sao mà mày buồn?*
- *Tao sợ miệng mày nói như vậy mà bụng mày không được như vậy chớ.*

- Tại sao mày sợ?

- Tao thấy một chút này thì tao biết bụng mày rồi. Mấy tháng nay tao với mày đi lưu linh kiếm ăn, mày thường nhắc nhở con Liên luôn, mày nói mày thương nó như em ruột mày. Mày tính sẽ về thăm mẹ rồi mày thì mày đi kiếm cho được nó. Hôm nay nghe nói cha mẹ mày là người giàu có thì mày quên ngay con Liên, không nghe mày tính đi tìm nó nữa. Mày thương nó lắm mà chưa giàu mày đã quên nó rồi. Huống chi tao mà mày còn kể số gì...

- Mày nói tức quá, tao có quên con Liên bao giờ? Để tao đi tìm được cha mẹ tao rồi tao sẽ kiếm nó rước về tao nuôi chớ. Tao có quên anh em thì trời đừng để mạng tao nữa...

Lúc hai đứa gặp lại bà hội đồng sắp chính thức nhận thẳng Được làm con, thẳng Được vui sướng, còn thẳng Bỉ lại buồn. Thẳng Được thấy vậy liền nổi giận theo rầy hoài:

- Tao với mày kết làm anh em, hễ tao vui thì mày phải vui với tao, chứ sao mày lại làm mặt quỷ thần hoài vậy?

- Mày vui chừng nào tao càng buồn chừng nấy

- Sao vậy?

- Nếu mà mày giàu có thì tao có được làm anh em với mày nữa đâu?

- Mày nói bậy hoài, tao giàu thì cũng như mày giàu, chớ sao lại không làm anh em với nhau nữa?

- Hễ mày giàu mày chơi với con nhà giàu. Đồ trôi sông lạc chợ không mẹ không cha như tao vậy thì mày thèm ngó tới đả.

- Bỉ, mày đừng nói xấu tao như vậy chớ. Ví dầu mai một tao có giàu sang đi nữa, lẽ nào tao quên sự cực khổ của tụi mình mấy năm cho được vậy. Tao có nói với mày rằng thuở nay tao chỉ thương có mấy người thôi: thứ nhất là má nuôi tao, thứ nhì là thầy tao, thứ ba là con Liên, thứ tư là mày. Thiệt tao cũng thương cha thương mẹ tao nữa, ngặt vì tao chưa biết cha mẹ tao là ai... Nếu tao được giàu, tao lập thế đi tìm cha mẹ tao, mà trước hết tao rước mấy người tao thương về tao nuôi hết thầy, chớ phải tao như họ, giàu có rồi quên bạn nghèo, sang rồi quên hồi hèn đâu mà mày nói vậy?

Những lời nói chân thành thẳng Được không thuyết phục hẳn thẳng Bỉ nên khi thẳng Được trở thành thẳng Nhã giàu có hạnh phúc thì dù thẳng Được hết sức năn nỉ thẳng Bỉ không chịu ở chung với nó, vẫn cứ ôm đờn rảo khắp tỉnh thành. Nhân vật thẳng Bỉ bày tỏ một thái độ hoài nghi bi quan mà tác giả đã nói thẳng ra trong lời kết luận, mà không nhờ nhân vật nói: "Thẳng Nhã bây giờ biết thương người nghèo là vì nó đã là thẳng Được suốt 15 năm trời. Còn biết bao nhiêu thẳng Nhã khác chưa làm được như thẳng Được, chưa nếm đủ mùi cay đắng trong đời nên vẫn ai nghèo mặc ai, mình giàu mình hưởng. Do đó nếu thẳng Nhã là con của bà Hội đồng mà không có làm thẳng Được thì ngày nay chắc gì nó biết thương con nhà nghèo?"

Vấn đề Hồ Biểu Chánh nêu lên; chỉ nghèo khổ mà không nói rộng ra, vì kinh nghiệm cay đắng là một khía cạnh tạo ra lòng trắc ẩn, tạo ra những giá trị nhân loại, đạo đức. Còn giàu có mà không trải qua cực khổ đau thương thì không thể. Chúng tôi nghĩ rằng như thế chỉ đúng một phần, vì trong thực tế vẫn có những người giàu tốt bụng. Cho nên điều kiện chính làm cho cõi lòng con người khép kín hay mở rộng không phải là có hay không có của cải vật chất mà là có

hay không có tinh thần khó nghèo. Do đó cái khó là làm sao có tinh thần khó nghèo. Người giàu có tinh thần khó nghèo thì thật khó, còn người nghèo mà muốn được tinh thần khó nghèo thì lại càng khó hơn nữa, nhất là trong hoàn cảnh cùng cực, thiếu những điều kiện sống tối thiểu. Nhất là đối với lớp tuổi thơ, là tuổi được quyền ăn chơi vô tư, mà lại phải lo cơm áo, thì sự nghèo khó có thể tạo ra giá trị đạo đức, nhân loại, mà ngược lại còn có thể tạo làm cho người ta căm thù xã hội... Trường hợp thắng Được, thắng Bỏ thật hiếm hoi. Số đông không tránh khỏi trở thành bụi đời, lưu manh, du đảng thù ghét xã hội.

Cách đặt vấn đề của tác giả, nếu làm cho người đọc hiểu rằng đứa trẻ phải trải qua những hoàn cảnh cay đắng thì mới biết thương người thì thật là nguy hiểm vì thực tế không phải bất cứ đứa trẻ nào cũng là những nhân cách phi thường, anh hùng, trong cảnh bụi đời mà không trở thành bụi đời. Do đó vấn đề xã hội, đạo lý ngược lại chính là làm sao cho đứa trẻ không phải làm thằng Được suốt 15 năm trời mà vẫn không biết động lòng thương người và không lạnh lùng với xã hội.

Nguồn : "Phác thảo quan hệ văn học Pháp với văn học Việt Nam hiện đại" của GS Hoàng Nhân- NXB Mũi Cà Mau- 1998 (Phần III: Phụ lục tài liệu tham khảo, tr 380 đến tr 421)".